

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đ3 – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2022/HS-ST

Ngày: 29-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Tiến Thịnh

2. Bà Hoàng Thị Phụng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Mạnh L, sinh ngày 14/4/1996 tại T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 01/05, ngõ 466, đường L1, tổ 01, phường Q, thành phố T, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn N và bà Phạm Thị N1.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam ngày 20/7/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

*** Bị hại:**

- Anh Phan Hưng Q1, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Trú tại: Số nhà 59I, đường N2, phường A, quận B, thành phố H.

- Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1988. (Có mặt)

Trú tại: Thôn T2, xã H1, huyện Đ, tỉnh T.

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 14, phường H2, thành phố T, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1975. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 113, đường L2, tổ 9, phường Đ2, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, Trần Mạnh L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, không đeo biển số đi từ đường V thuộc phường H2 để sang trung tâm thành phố T. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày khi L đi đến cầu Đ3 thuộc tổ 03, phường H2, thành phố T thì xảy ra va chạm giao thông với 01 người phụ nữ khoảng 70 tuổi (không xác định được tên, địa chỉ) điều khiển xe đạp đi cùng chiều làm cả hai xe và người bị đổ, ngã ra đường. Lúc này có anh Nguyễn Văn Đ1 đi cùng chiều đến và dừng xe lại để đỡ người phụ nữ bị ngã xe dậy. L dựng xe máy lên và đi lại gần người phụ nữ bị ngã để xem xét thì đúng lúc này có anh Phạm Văn T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, biển số đăng ký 50N1-258.40 chở theo sau là anh Phan Hưng Q1 đi đến nơi, thấy có va chạm xe nên dừng lại để xem. Khi anh Q1 xuống xe, đi đến chỗ người phụ nữ thì có nói “ai đâm vào bà này mà không đưa đi viện”, thấy anh Q1 nói vậy thì L nhìn và nói “bố mày đâm vào đấy, không phải việc của chúng mày”, rồi dùng tay phải tát hai cái trúng vào mặt anh Q1. Thấy anh Q1 bị tát, anh T1 đi đến can ngăn thì bị L dùng tay phải tát một phát trúng vào mặt. Sau đó hai bên có cãi nhau nên L chạy lại xe máy của mình, mở cốp xe lấy ra một con dao để bao gỗ màu nâu cánh gián dài 26cm, cán dao làm bằng gỗ màu nâu cánh gián dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 23,2cm gồm một cạnh sắc, một đầu nhọn, sống dao dày 0,5cm, rồi rút dao ra khỏi bao, vớt bao dao xuống đường, cầm dao bằng tay phải chạy đến chỗ anh Q1 và anh T1. Thấy L cầm dao đến nên anh Q1 và anh T1 đã bỏ chạy. Lúc này, L đuổi kịp anh Q1 và dùng dao chém một phát theo hướng từ trên xuống dưới, anh Q1 dơ tay lên đỡ thì trúng vào bàn tay phải và ngã xuống đường. L tiếp tục lao vào chém một phát trúng vào đùi trái, một phát trúng vào cẳng chân trái của anh Q1. Anh T1 nhìn thấy anh Q1 bị L dùng dao chém, liền chạy đến can ngăn thì cũng bị L dùng dao chém một phát trúng vào vành tai trái. Sau đó L xoay dao, chém phần sống dao vào vùng lưng của anh T1. Sau khi bị thương hai anh bỏ chạy xuống dốc cầu về hướng phường H2. Anh Đ1 thấy L dùng dao chém gây thương tích cho anh Q1 và anh T1 nên không dám can ngăn. L thấy anh Q1

và anh T1 bỏ chạy thì L quay lại nhặt bao dao rồi cho dao vào bao và cất vào cốp xe. L định lên xe bỏ đi nhưng xe không đề nổ được nên L đã nhờ anh Đ1 đẩy xe đến quán sửa xe của anh Nguyễn Văn B1 để nhờ sửa xe. Trên đường đi, L giới thiệu cho anh Đ1 biết về tên, tuổi, địa chỉ của bản thân. Sau khi đến quán sửa xe của anh B1, L để lại xe và con dao trong cốp xe rồi đi bộ về, còn anh Đ1 quay lại hiện trường xem người phụ nữ thế nào, nhưng khi đến nơi thì không còn ai ở đấy. Ngày hôm sau L quay lại quán của anh B1 lấy xe máy rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 18/7/2022 khi L đi đến khu vực xã Y, huyện T3, tỉnh Q2 thì bị lực lượng công an kiểm tra và đưa về trụ sở để làm việc. Tại đây, L đã khai nhận hành vi gây thương tích cho anh T1, anh Q1 vào ngày 14/6/2022 tại khu vực cầu Đ3, thuộc tổ 3, phường H2, thành phố T, tỉnh T.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/22/TgT ngày 23/6/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình đối với thương tích của anh Phạm Văn T1 kết luận: Tồn thương do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng vành tai trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 214/22/TgT ngày 21/6/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình đối với thương tích của anh Phan Hưng Q1 kết luận: Tồn thương do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng tay phải, vùng đùi trái, vùng cẳng chân hai bên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phan Hưng Q1 và anh Phạm Văn T1 đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 140/CT-VKSTPTB ngày 08/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Mạnh L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi và diễn biến sự việc như đã nêu trên. Bị hại là anh Phạm Văn T1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Mạnh L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để tạm giam 20/7/2022.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 36,2cm, cán bằng gỗ màu nâu cánh gián dài 13cm, có bao gỗ màu nâu cánh gián dài 26cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 23 cm, có đầu nhọn, dao có sống dao và một lưỡi.

Trả lại bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda airblade màu đen bạc, không đeo biển kiểm soát, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Promax màu đen đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/6/2022 tại khu vực cầu Đ3, tổ 3, phường H2, thành phố T, tỉnh T, Trần Mạnh L đã có hành vi dùng tay phải tát hai phát vào mặt, dùng dao chém vào tay, chân anh Phan Hưng Q1, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05%. L dùng tay phải tát một phát vào mặt, dùng dao chém vào tai trái, lưng anh Phạm Văn T1, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hậu quả do hành vi của mình gây nên những vẫn cố ý thực hiện. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nên việc bị cáo vô cớ gây thương tích cho bị hại mang tính chất côn đồ. Do bị cáo sử dụng con dao là vật sắc nhọn để gây thương tích cho bị hại thuộc

trường hợp dùng hung khí nguy hiểm nên mặc dù thương tích của các bị hại dưới 11% nhưng hành vi của bị cáo vẫn phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố.

Điều 134: *Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, chỉ vì không làm chủ được bản thân, L đã dùng hung khí gây thương tích cho người khác khi bị hại không có bất kì mâu thuẫn nào đối với bị cáo, do vậy khi quyết định hình phạt cần quyết định mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại là anh Phạm Văn T1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phan Hưng Q1 và anh Phạm Văn T1 đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

01 con dao dài 36,2cm, cán bằng gỗ màu nâu cánh gián dài 13cm, có bao gỗ màu nâu cánh gián dài 26cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 23cm, có

đầu nhọn, dao có sống dao và một lưỡi là hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại nên tịch thu tiêu hủy.

01 xe máy nhãn hiệu Honda airblade màu đen bạc, không đeo biển kiểm soát, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Promax màu đen đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó trả lại cho bị cáo Trần Mạnh L.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam (ngày 20/7/2022).

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 36,2cm, cán bằng gỗ màu nâu cánh gián dài 13cm, có bao gỗ màu nâu cánh gián dài 26cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 23 cm, có đầu nhọn, dao có sống dao và một lưỡi.

Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh L: 01 xe máy nhãn hiệu Honda airblade màu đen bạc, số khung RLHKF4103NZ703382, số máy KF41E-0206968, không đeo biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Promax màu đen đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

(Các vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Mạnh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại Phạm Văn T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Phan Hưng Q1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý